

Số: /TB-STNMT

Hà Tĩnh, ngày tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
Về việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm VLXD
thông thường đợt 1 năm 2024

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010, Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 57/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 về việc đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; số 562/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2024; số 779/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 về việc phê duyệt bổ sung mỏ cát khu vực Cup Bàu, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2024; số 1038/QĐ-UBND ngày 23/4/2024 về việc phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm VLXD thông thường năm 2024 (đợt 1); số 1707/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh đợt 1 năm 2024;

Căn cứ kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của Tổ lựa chọn thành lập tại Quyết định số 207/QĐ-STNMT ngày 24/7/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh Thông báo công khai về kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đợt 1 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Minh Nhật; địa chỉ: Số 40 đường Đặng Dung, phường Tân Giang, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 76,0 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá Hợp danh Minh Nhật	Công ty Đấu giá Hợp danh Nhất An Phú	Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Tĩnh
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0	22,0	23,0	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11,0	11,0	11,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8,0	8,0	8,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2,0	2,0	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0	0	1,0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22,0	15,1	18,8	19,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	3,1	2,3	2,5
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	3,0	4,0	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0	2,0	4,0	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	4,0	4,0	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	1,5	3,0	3,0

6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	1,5	1,5	1,5
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	22,0	33,0	23,0	18,0
1	Trong năm trước liên kê đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	2,0	2,0	2,0	2,0
2	Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	0	10,0	0	0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5,0	5,0	5,0	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	2,0	3,0	3,0	2,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4,0	4,0	4,0	3,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liên kê, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	5,0	5,0	2,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0	3,0	3,0	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liên kê hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1,0	1,0	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0	5,0	5,0	4,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính				
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với				4,0

	mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)				
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	5,0	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0	0	4,0	0
Tổng số điểm		76,0	75,1	73,8	63,0

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề báo cáo);
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Tĩnh; (để đăng TB);
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản - Bộ Tư pháp;
- Văn Phòng Sở;
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Lưu VT, KS, NAS.

GIÁM ĐỐC**Lê Ngọc Huân**